

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 159/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thắng Nam;
2. Bà Phan Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q; Sinh năm: 1981; Giới tính: Nam; Tại: Bắc Giang; Thường trú: Xóm Ngạc Làng, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Ở hiện nay: Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Văn H; con bà Nguyễn Thị S; Bị cáo có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2020 đến ngày 07/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Nguyễn Khắc T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; Tại: Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Ở hiện nay: 70A đường Linh Đông, tổ 2, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn V; con bà Nguyễn Thị Thái H Bị cáo có vợ 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2020 đến ngày 07/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Người làm chứng: anh Đinh Quang H – sinh năm: 1977

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Nguyễn Văn Q không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định ghi số đề bán cho người khác để hưởng lợi bất chính. Q ghi đề dựa vào kết quả xổ số các đài Bình Dương, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hà Nội. Hằng ngày, Q ngồi cạnh nhà số 73 đường Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức ghi số đề bán cho người khác. Hình thức ghi số đề là Q trực tiếp ăn thua với người mua số đề. Khi người mua 02 số 1.000 đồng nếu trúng được 73.000 đồng, mua 03 số 1.000 đồng nếu trúng được 630.000 đồng, mua số đá chèo 1000 đồng nếu trúng được 530.000 đồng còn nếu đá thẳng được 700.000 đồng. Q ghi vào tờ giấy số đề và giao cho người mua, đồng thời Q ghi vào quyển sổ các số đề đã bán để đối chiếu với người mua khi trúng số đề. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người nào trúng số đề đã mua thì Q trực tiếp trả tiền cho người mua. Sau khi trả tiền cho những người mua số đề thì Q không còn lưu giữ các tờ phôi đề của những ngày trước, những người đến mua số đề do Q bán thì Q không biết họ là ai.

Lúc 18 giờ ngày 04/12/2020, Nguyễn Khắc T mua của Q số 11 bao lô 139.000 đồng đài Hà Nội, thành tiền là 3.000.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số đài Hà Nội, T trúng số đề được 10.147.000 đồng. Lúc 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đến chỗ của Q để nhận tiền trúng số đề thì bị Công an phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức bắt quả tang.

Thông kê phôi đề ngày 04/12/2020, Nguyễn Văn Q bán số đề dựa vào kết quả xổ số đài Hà Nội được 11.356.000 đồng, đài Vĩnh Long được 1.216.000 đồng, đài Bình Dương được 4.240.000 đồng, đài Trà Vinh được 32.000 đồng. Tổng cộng số tiền bán số đề ngày 04/12/2020 là 16.844.000 đồng, số tiền trúng số đề mà Q phải trả cho người mua là 23.090.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án :

- 01 cuốn sổ bằng giấy dùng ghi phôi đề.
- 02 tờ giấy lịch có 01 mặt nội dung ghi số đề.
- 01 máy tính hiệu Casio MW-8V màu đen.

- 01 tủ nhôm kích thước 30cm x 60cm x 80cm.
- 01 phoi đề màu trắng kích thước 7cm x 8.5cm.
- Số tiền 7.300.000 đồng.
- 01 bút bi mực màu xanh.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

[2] Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSTĐ ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên Q định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T phạm tội “Đánh bạc”, áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đề xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q, mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, bị cáo Nguyễn Khắc T phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận và bào chữa:

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã biết lỗi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Khắc T đã biết hành vi của mình là sai trái, xin tòa xử nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành

vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 04/12/2020, tại bên cạnh nhà số 73 đường Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn Q có hành vi mua bán số đề với Nguyễn Khắc T và những người khác thì bị bắt quả tang. Số tiền Q phải chịu trách nhiệm về hành vi bán số đề là 39.934.000 đồng; số tiền T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua số đề là 13.147.000 đồng.

Do vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo: Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T đã phạm tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi đã tham gia đánh bạc, dưới hình thức ghi số đề, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Q được hưởng án treo, đối với bị cáo T phạm tội mang tính cơ hội, bộc phát do đó áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo phù hợp với vai trò, hành vi và nhân thân của từng bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Bị cáo Q có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng ghi số đề chưa xác định được nên xử lý sau.

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo Q khai nhận từ khi ghi đề đến thời điểm bị bắt không thu được tiền lời, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ chứng minh số tiền bị cáo Q thu lợi bất chính là bao nhiêu nên không có cơ sở buộc bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 cuốn sổ bằng giấy dùng ghi phôi đề; 02 tờ giấy lịch có 01 mặt nội dung ghi số đề; 01 phôi đề màu trắng là vật chứng vụ án do đó tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 cây viết; không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 máy tính hiệu Casio MW-8V màu đen; 01 tủ nhôm kích thước 30cm x 60cm x 80cm là công cụ phạm tội tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Số tiền 7.300.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 máy tính hiệu Casio MW-8V màu đen; 01 tủ nhôm kích thước 30cm x 60cm x 80cm và số tiền 7.300.000 đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

+ Tiếp tục lưu trữ: 01 cuốn sổ bằng giấy dùng ghi phoi đề; 02 tờ giấy lịch có 01 mặt nội dung ghi số đề; 01 phoi đề màu trắng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây viết

(Vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức và Giấy nộp tiền vào tài khoản kho bạc Nhà nước quận Thủ Đức ngày 07/02/2020)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, mỗi bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THATPTĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo